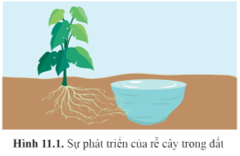
# Giáo án Bài 11: Khái quát về cảm ứng ở sinh vật

*Chỉ 400k mua trọn bộ Giáo án Sinh học 11 Cánh diều bản word trình bày đẹp mắt (Chỉ 50k cho 1 bài giảng bất kì):*  
**B1**: Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN** - Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
**B2**: Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận giáo án.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
Ngày soạn: .../.../...  
Ngày dạy: .../.../...  
CHỦ ĐỀ 2: CẢM ỨNG Ở SINH VẬT  
**BÀI 11. KHÁI QUÁT VỀ CẢM ỨNG Ở SINH VẬT**  
**I. MỤC TIÊU**  
**1. Kiến thức**  
Sau bài học này, HS sẽ:  
- Phát biểu được khái niệm cảm ứng ở sinh vật.  
- Trình bày được cơ chế cảm ứng ở sinh vật.  
- Trình bày được vai trò của cảm ứng đối với sinh vật.  
**2. Năng lực**  
**Năng lực chung**  
- *Năng lực tự học – tự chủ:* Thông qua các hoạt động tự đọc sách, tóm tắt được nội dung về cảm ứng ở sinh vật, tự trả lời các câu hỏi ở mục Dừng lại và suy ngẫm.  
- *Năng lực sử dụng ngôn ngữ:* Thông qua viết tóm tắt, trả lời câu hỏi về cảm ứng.  
**Năng lực riêng**  
- *Năng lực nhận thức kiến thức sinh học:* Phát biểu được khái niệm cảm ứng ở sinh vật; Trình bày được vai trò của cảm ứng đối với sinh vật; Trình bày được cơ chế cảm ứng ở sinh vật.  
- *Năng lực vận dụng kiến thức sinh học vào thực tiễn:* Vận dụng được kiến thức về cảm ứng ở sinh vật để giải thích một số vấn đề thực tiễn.  
**3. Phẩm chất**  
- Chăm chỉ: Chủ động tìm hiểu những nội dung liên quan đến cảm ứng ở sinh vật.  
- Trung thực và trách nhiệm: Thực hiện đúng các nhiệm vụ được phân công.  
**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**  
**1. Đối với giáo viên**  
- Giáo án, SHS, SGV, SBT sinh học 11, máy tính, máy chiếu.  
- Hình 11.1 – 11.3 SGK.  
- Phiếu học tập: Phân biệt cảm ứng ở thực vật và động vật.  
**2. Đối với học sinh**  
- SHS sinh học 11 kết nối tri thức.  
- Tranh ảnh, tư liệu có liên quan đến nội dung bài học và dụng cụ học tập.  
**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  
**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**  
**a) Mục tiêu:** Đưa ra các nội dung thú vị gần gũi với thực tế để khơi gợi hứng thú học tập.  
**b) Nội dung:** HS trả lời câu hỏi phần mở đầu.  
**c) Sản phẩm:** Đáp án cho câu hỏi mở đầu.  
**d) Tổ chức thực hiện:**   
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi phần khởi động: *Quan sát hình 11.1, cho biết rễ cây mọc hướng về phía nào? Vì sao?*  
  
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  
- HS trả lời câu hỏi mở đầu.  
**Bước 3: Báo cáo thảo luận:**  
- Các HS xung phong phát biểu trả lời.  
**Bước 4: Kết luận và nhận xét:**  
**Đáp án:**   
- Hướng về phía nguồn nước. Để hấp thụ nước và muối khoáng cung cấp cho các quá trình trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng của cây.  
⮚ GV nhận xét, đánh giá và dẫn vào bài: *“Môi trường sống luôn thay đổi và tác động đến sinh vật, vậy sinh vật có cơ chế gì để thích nghi, tồn tại và phát triển? Để trả lời câu hỏi này, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu bài 11. Khái quát về cảm ứng ở sinh vật.”*  
**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  
**Hoạt động 1: Tìm hiểu về khái niệm về cảm ứng ở sinh vật**  
**a) Mục tiêu:** Phát biểu được khái niệm của cảm ứng ở sinh vật.  
**b) Nội dung:** HS hoạt động độc lập, đọc thông tin mục I SGK kết hợp với kiến thức đã học ở THCS nêu khái niệm về cảm ứng ở sinh vật và trả lời câu hỏi trang 75 SGK.  
**c) Sản phẩm:** Đáp án câu hỏi về khái niệm cảm ứng ở sinh vật.  
**d) Tổ chức thực hiện:**  
  
  
  
  
  
**HĐ CỦA GV VÀ HS**  
  
  
**SẢN PHẨM DỰ KIẾN**  
  
  
  
  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  
- GV yêu cầu HS đọc thông tin mục I SGK kết hợp với kiến thức đã học ở THCS nêu khái niệm về cảm ứng ở sinh vật.  
- Trên cơ sở đó, GV yêu cầu HS quan sát hình 11.2, đồng thời trả lời câu hỏi 1 và câu hỏi Luyện tập 1 trang 75 SGK.  
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  
**-** HS đọc SGK, quan sát hình 11.2 và trả lời câu hỏi.  
**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  
- Đại diện HS giơ tay phát biểu  
- Một số HS khác nhận xét, bổ sung.  
**Bước 4: Kết luận, nhận định**   
**-** GV nhận xét kết quả và tổng quát lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu ghi chép vào vở.  
  
  
**I. Khái niệm và vai trò của cảm ứng**  
**- Đáp án câu hỏi 1 trang 75 SGK:**  
+ Hình (a) ngọn cây hướng về phía nguồn sáng.  
+ Hình (b) vịt con mới nở trông thấy gà “mẹ” đầu tiên và đi theo gà “mẹ”.  
+ Hình (c) trời nóng cơ thể người tiết nhiều mồ hôi, mặc quần áo mỏng, quạt mát, ăn kem…; trời lạnh cơ thể người có phản ứng run rẩy, mặc quần áo dày hơn…  
**- Đáp án câu hỏi Luyện tập 1 SGK:**  
+ Lá cây trinh nữ cụp lại khi chạm vào.  
+ Lá me cụp lại khi trời tối…  
⇨ **Kết luận:**  
**- Cảm ứng ở sinh vật là khả năng cơ thể sinh vật tiếp nhận và phản ứng thích hợp với các kích thích từ môi trường, đảm bảo cho sinh vật tồn tại và phát triển.**  
  
  
  
  
  
**Hoạt động 2: Tìm hiểu về cơ chế cảm ứng ở sinh vật**   
**a) Mục tiêu:** Trình bày được cơ chế cảm ứng ở sinh vật.  
**b) Nội dung:** HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh, đọc thông tin mục II SGK, quan sát hình 11.3 và thảo luận hoàn thành Phiếu học tập: Phân biệt cảm ứng ở thực vật và động vật.   
**c) Sản phẩm:** Phiếu học tập: Phân biệt cảm ứng ở thực vật và động vật.  
**d) Tổ chức thực hiện**  
  
  
  
  
  
**HĐ CỦA GV VÀ HS**  
  
  
**SẢN PHẨM DỰ KIẾN**  
  
  
  
  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  
- GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu đọc thông tin mục II SGK, quan sát hình 11.3 và thực hiện các nhiệm vụ sau:  
**\*GĐ 1: Hình thành nhóm chuyên gia**  
+ Nhóm 1, 3: tìm hiểu nội dung liên quan đến cảm ứng ở động vật dựa trên Phiếu học tập.  
+ Nhóm 2, 4: tìm hiểu nội dung liên quan đến cảm ứng ở thực vật dựa trên Phiếu học tập.  
**\*GĐ 2: Hình thành nhóm mảnh ghép**  
- GV tiến hành ghép nhóm 1 với nhóm 2 và nhóm 3 với nhóm 4 để chia sẻ nội dung vừa tìm hiểu và thảo luận hoàn thành Phiếu học tập với hai hình thức:  
+ Nhóm 1 + 2: trình bày Phiếu học tập bằng bảng nhóm.  
+ Nhóm 3 + 4: trình bày Phiếu học tập bằng sơ đồ tư duy.  
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  
**-** HS hoạt động nhóm theo kĩ thuật mảnh ghép, nghiên cứu mục II và hình 11.3 SGK và hoàn thành Phiếu học tập.  
**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  
**-** Đại diện nhóm HS chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm.  
- Nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  
**Bước 4: Kết luận, nhận định**  
- GV nhận xét kết quả và thái độ làm việc của HS trong nhóm.  
- GV lưu ý HS: *Hiện nay chưa có tài liệu nào chứng minh có quá trình phân tích và tổng hợp thông tin xảy ra ở thực vật.*  
- GV tổng quát lại kiến thức trọng tâm và yêu cầu HS hoàn thành Phiếu học tập.  
  
  
**II. Cơ chế cảm ứng ở sinh vật**  
**Phiếu học tập: Phân biệt cảm ứng ở thực vật và động vật (gợi ý trả lời đính kèm hoạt động 2).**  
⇨ **Kết luận:**  
**- Cơ chế cảm ứng ở sinh vật gồm:**  
**+ Thu nhận kích thích**  
**+ Dẫn truyền kích thích**  
**+ Trả lời kích thích.**  
**- Ở động vật có hệ thần kinh có thêm cơ chế phân tích và tổng hợp kích thích.**  
  
  
  
  
  
  
  
  
  
  
**PHIẾU HỌC TẬP: Phân biệt cảm ứng ở thực vật và động vật**  
  
  
  
  
**Tiêu chí**  
  
  
**Cảm ứng ở động vật**  
  
  
**Cảm ứng ở thực vật**  
  
  
  
  
Bộ phận thu nhận kích thích  
  
  
*Các giác quan hoặc các tế bào thụ cảm của cơ thể.*  
  
  
*Thụ thể trên màng tế bào hoặc trong tế bào chất của tế bào.*  
  
  
  
  
Phương thức dẫn truyền kích thích  
  
  
*- Ở động vật đa bào có tế bào thần kinh (neuron), tế bào thụ cảm tiếp nhận kích thích, hình thành xung thần kinh.*  
*- Kích thích được neuron thụ cảm tiếp nhận → neuron hướng tâm → neuron trung gian ở trung ương thần kinh → neuron li tâm → cơ quan trả lời.*  
  
  
*Tín hiệu kích thích từ môi trường được chuyển đổi thành tín hiệu thứ cấp và được dẫn truyền trong tế bào.*  
  
  
  
  
Bộ phận phân tích, tổng hợp kích thích  
  
  
*Ở sinh vật có hệ thần kinh có bộ phận phân tích và tổng hợp thông tin là các neuron → quyết định hình thức và mức độ phản ứng của sinh vật, đáp ứng với thay đổi của môi trường.*  
  
  
  
  
  
  
  
Bộ phận trả lời kích thích  
  
  
*Cơ hoặc tuyến*  
  
  
*Các cơ quan: rễ, thân, lá*  
  
  
  
  
Biểu hiện hình thức cảm ứng  
  
  
*- Cơ: co hoặc dãn.*  
*- Tuyến: tăng hoặc giảm tiết các chất.*  
  
  
*Điều chỉnh hình thái, phản ứng sinh lí hoặc sự vận động của các cơ quan.*  
  
  
  
  
Ý nghĩa  
  
  
*Giúp động vật thích nghi với môi trường.*  
  
  
*Giúp thực vật thích nghi với môi trường.*  
  
  
  
  
   
  
  
  
  
**Hoạt động 3: Tìm hiểu về vai trò của cảm ứng đối với sinh vật**  
**a) Mục tiêu:** Trình bày được vai trò của cảm ứng đối với sinh vật.  
**b) Nội dung:** HS thảo luận cặp đôi, đọc mục III SGK và trả lời câu hỏi.  
**c) Sản phẩm:** Vai trò của cảm ứng đối với sinh vật.  
………………………………………….  
………………………………………….  
………………………………………….  
**Xem thử và mua tài liệu tại đây: Link tài liệu**